

Số: 12/2024/QĐST-DS

Phú Bình, ngày 29 tháng 5 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự;
Khoản 2 Điều 357; Khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015; Nghị quyết
326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016.

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 21 tháng 5 năm 2024 về việc
các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Dân sự
thụ lý số: 24/2024/TLST-DS ngày 04/5/2024;

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành
về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các
đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không
có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ông **Bùi Thanh H**, sinh năm 1967

Địa chỉ: **Xóm K, xã P, huyện T, tỉnh Bắc Giang**

Bị đơn: Ông **Dương Nghĩa C**, sinh năm 1973

Địa chỉ: **Tổ A, thị trấn H, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.**

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về nghĩa vụ thanh toán: Ông **Dương Nghĩa C** có trách nhiệm thanh
toán cho ông **Bùi Thanh H** số tiền mua hàng còn nợ là: **100.000.000đ** (Một trăm
triệu đồng).

2.2. Về lãi suất: Ông **S** tự nguyện không yêu cầu nên Tòa án không xem
xét giải quyết.

2.3. Về hình thức thanh toán và thời hạn thanh toán:

Ngày 20/8/2024 ông **Dương Nghĩa C** sẽ thanh toán cho ông **Bùi Thanh H**
số tiền gốc là **20.000.000 đồng** (Hai mươi triệu đồng)

Ngày 20/8/2025 ông **Dương Nghĩa C** sẽ thanh toán cho ông **Bùi Thanh H**
số tiền gốc là **20.000.000 đồng** (Hai mươi triệu đồng)

Ngày 20/8/2026 ông Dương Nghĩa C sẽ thanh toán cho ông Bùi Thanh H số tiền gốc là **20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng)**

Ngày 20/8/2027 ông Dương Nghĩa C sẽ thanh toán cho ông Bùi Thanh H số tiền gốc là **20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng)**

Ngày 20/8/2028 ông Dương Nghĩa C sẽ thanh toán cho ông Bùi Thanh H số tiền gốc là **20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng)**

Trường hợp ông Dương Nghĩa C vi phạm bất kỳ đợt thanh toán nào theo lộ trình nêu trên về số tiền và thời hạn thanh toán thì ông Bùi Thanh H có quyền yêu cầu ông Dương Nghĩa C phải thanh toán một lần toàn bộ số tiền gốc còn lại.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật, ông S có đơn yêu cầu thi hành, ông C không tự nguyện thi hành được khoản tiền trên, thì hàng tháng còn phải chịu khoản tiền lãi được xác định theo mức lãi suất tại Điều 357 và Điều 468 của Bộ luật dân sự tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

2.4. Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông Bùi Thanh H tự nguyện nộp 2.500.000 đồng (Hai triệu năm trăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm sung quỹ Nhà nước được trừ vào số tiền 2.500.000đ (Hai triệu năm trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0003805 ngày 04/5/2024 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện yêu cầu thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- THA dân sự cùng cấp;
- UBND xã
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thủy